

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3168 /SGDDĐT-GDTrH

Bình Phước, ngày 03 tháng 10 năm 2018

V/v đề nghị góp ý cho dự thảo
Quyết định ban hành Quy định
về quản lý dạy thêm, học thêm
trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã;
- Các Phòng ban thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã;
- Hiệu trưởng các trường THPT, THCS&THPT;
- Giám đốc các Trung tâm GDTX, TT.GDNN-GDTX.

Ngày 24/9/2018, Sở GD&ĐT nhận được Thông báo kết luận số 243/TB-UBND của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Tiến Dũng tại cuộc họp về xây dựng văn bản QPPL: Quy định công tác thu, chi các khoản được vận động thu tại cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh và Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trong các trường trên địa bàn tỉnh, trong đó tại Mục 2 của Thông báo có nêu rõ: “Đối với Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh: Thống nhất chủ trương cho Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh thay thế Quyết định số 08/2013/QĐ-UBND ngày 29/01/2013 của UBND tỉnh và Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 07/9/2015 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 08/2013/QĐ-UBND ngày 29/01/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bình Phước”.

Thực hiện Thông báo kết luận số 243/TB-UBND ngày 24/9/2018 của Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Sở GD&ĐT đang chuẩn bị tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bình Phước thay thế Quyết định 08 và Quyết định 29 nêu trên.

Sở GD&ĐT đề nghị các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã; các Phòng ban thuộc Sở GD&ĐT; các Phòng GD&ĐT; các trường THPT, THCS&THPT; các Trung tâm GDTX, Trung tâm GDNN-GDTX trong tỉnh nghiên cứu, góp ý cho dự thảo Quyết định (được gửi đính kèm).

Các ý kiến góp ý của Quý cơ quan, đơn vị đề nghị gửi bằng văn bản về Sở GD&ĐT trước ngày 13/10/2018 theo địa chỉ sau:

Phòng Giáo dục Trung học, Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Phước, số 772 quốc lộ 14, phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Điện thoại: 02713.879107. Email: trunghoc@binhphuoc.edu.vn

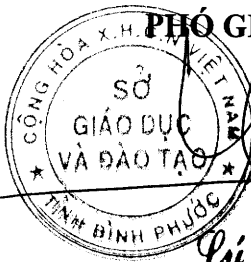
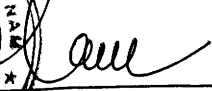
Ý kiến góp ý của các Phòng ban thuộc Sở GD&ĐT đề nghị gửi bằng văn bản về Phòng GDTrH trước ngày 13/10/2018.

Trân trọng./

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lưu: VT, GDTrH.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Ly Thanh Tâm



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 2018/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày tháng năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định về quản lý dạy thêm, học thêm
trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11/5/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 07/2013/NĐ-CP ngày 09/01/2013 của Chính phủ sửa đổi Điều b Khoản 13 Điều 1 của Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11/5/2011 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số /TTr-SGD&ĐT ngày tháng năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2018 và thay thế Quyết định số 08/2013/QĐ-UBND ngày 29/01/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bình Phước và Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 07/9/2015 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 08/2013/QĐ-UBND ngày 29/01/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Quyết định này áp dụng từ năm học 2018-2019.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục KTVB (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT. HOND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban TGTU;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- LĐVP, các Phòng: KGVX, KTTH;
- Lưu: VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bình Phước

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2018/QĐ-UBND

ngày tháng năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về dạy thêm, học thêm có thu tiền bao gồm: điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục tổ chức dạy thêm, học thêm; hồ sơ, thủ tục cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm; trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.

2. Văn bản này áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm và các tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm hoặc có liên quan đến hoạt động dạy thêm, học thêm. Việc phụ đạo cho những học sinh học lực yếu, kém, bồi dưỡng học sinh giỏi thuộc trách nhiệm của nhà trường, không thu tiền của học sinh, không coi là dạy thêm, học thêm.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Dạy thêm, học thêm trong quy định này là hoạt động dạy học phụ thêm có thu tiền của người học, có nội dung theo chương trình giáo dục phổ thông nhưng ngoài kế hoạch giáo dục của chương trình giáo dục phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Dạy thêm, học thêm trong nhà trường là dạy thêm, học thêm do cơ sở giáo dục công lập (gồm: cơ sở giáo dục phổ thông; trung tâm dạy nghề; trung tâm giáo dục thường xuyên; trung tâm học tập cộng đồng; trung tâm ngoại ngữ, tin học, sau đây gọi chung là nhà trường) tổ chức.

3. Dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường là dạy thêm, học thêm không do các cơ sở giáo dục quy định tại khoản 2 điều này tổ chức.

Điều 3. Nguyên tắc dạy thêm, học thêm

1. Hoạt động dạy thêm, học thêm phải góp phần củng cố, nâng cao kiến thức, kỹ năng, giáo dục nhân cách của học sinh; phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và không gây nên tình trạng vượt quá sức tiếp thu của người học.

2. Không cắt giảm nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông chính khoá để đưa vào giờ dạy thêm; không dạy thêm trước những nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông chính khoá.

3. Đối tượng học thêm là học sinh có nhu cầu học thêm, tự nguyện học thêm và được gia đình đồng ý; không được dùng bất cứ hình thức nào để ép buộc gia đình học sinh và học sinh học thêm.

4. Không tổ chức lớp dạy thêm, học thêm theo các lớp học chính khóa; học sinh trong cùng một lớp dạy thêm, học thêm phải có học lực tương đương nhau; khi xếp học sinh vào các lớp dạy thêm, học thêm phải căn cứ vào học lực của học sinh.

5. Tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm phải chịu trách nhiệm về các nội dung đăng ký và xin phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm.

Điều 4. Các trường hợp không được dạy thêm

1. Không dạy thêm đối với học sinh đã được nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

2. Không dạy thêm đối với học sinh tiểu học, trừ các trường hợp: bồi dưỡng về nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng sống.

3. Cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và trường dạy nghề không tổ chức dạy thêm, học thêm các nội dung theo chương trình giáo dục phổ thông.

4. Đối với giáo viên đang hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập:

a) Không được tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường nhưng có thể tham gia dạy thêm ngoài nhà trường;

b) Không được dạy thêm ngoài nhà trường đối với học sinh mà giáo viên đang dạy chính khóa khi chưa được sự cho phép của Thủ trưởng cơ quan quản lý giáo viên đó.

Chương II

TỔ CHỨC DẠY THÊM, HỌC THÊM

Điều 5. Tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường

1. Học sinh có nguyện vọng học thêm phải viết đơn xin học thêm gửi nhà trường; cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ (sau đây gọi chung là cha mẹ học sinh) có con em xin học thêm trực tiếp ký, ghi cam kết với nhà trường về dạy thêm, học thêm vào đơn xin học thêm và chịu trách nhiệm thực hiện cam kết.

2. Hiệu trưởng nhà trường tiếp nhận đơn xin học thêm của học sinh, tổ chức phân nhóm học sinh theo học lực, phân công giáo viên phụ trách môn học và tổ chức dạy thêm theo nhóm học lực của học sinh.

3. Giáo viên có nguyện vọng dạy thêm phải có đơn đăng ký dạy thêm; trong đơn có cam kết với nhà trường về việc hoàn thành tốt tất cả các nhiệm vụ của giáo viên theo quy định chung và các nhiệm vụ khác do nhà trường phân công, đồng thời thực hiện nghiêm túc các quy định về dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

4. Hiệu trưởng nhà trường xét duyệt danh sách giáo viên dạy thêm, phân công giáo viên dạy thêm, xếp thời khoá biểu dạy thêm phù hợp với học lực của học sinh.

Điều 6. Tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

Tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm:

1. Cam kết với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) nơi đặt điểm dạy thêm, học thêm thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường và trách nhiệm giữ gìn trật tự, an ninh, đảm bảo vệ sinh môi trường nơi tổ chức dạy thêm, học thêm.

2. Công khai tại địa điểm tổ chức dạy thêm trước và trong khi thực hiện dạy thêm:

- a) Giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm;
- b) Danh sách người dạy thêm;
- c) Thời khóa biểu dạy thêm, học thêm;
- d) Mức thu tiền học thêm;
- e) Phải treo bảng hiệu về cơ sở dạy thêm theo đúng quy định.

Điều 7. Thu và quản lý tiền học thêm

1. Đối với dạy thêm, học thêm trong nhà trường:

a) Thu tiền học thêm để chi trả thù lao cho giáo viên trực tiếp dạy thêm, công tác quản lý dạy thêm, học thêm của nhà trường; chi tiền điện, nước, sửa chữa cơ sở vật chất và mua tài liệu phục vụ dạy thêm, học thêm.

b) Mức thu tiền học thêm do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh với nhà trường bằng văn bản. Tuy nhiên, mức thu phải đảm bảo theo nguyên tắc thu vừa đủ chi (số tiền tồn quỹ không quá 1% trên tổng số thu/năm học).

c) Nội dung và mức chi:

- Chi cho giáo viên trực tiếp dạy thêm tối thiểu 80% trên tổng số tiền thu học thêm trong năm học. Số tiền chi 01 tiết dạy thêm không vượt quá số tiền tính trên 01 tiết dạy thêm của giáo viên có hệ số lương cao nhất có tham gia dạy thêm trong năm học của đơn vị đó. Số tiền chi 01 tiết dạy thêm cho giáo viên được áp dụng theo công thức sau:

Tiền lương 01 tiết dạy thêm = Tiền lương 01 tiết dạy x 150%.

$$\text{Tiền lương 01 tiết dạy} = \frac{\text{Tổng tiền lương của 12 tháng trong năm học}}{\text{Định mức giờ dạy/năm}} \times \frac{\text{Số tuần dành cho giảng dạy}}{52 \text{ tuần}}$$

Trong đó:

+ Tổng tiền lương 12 tháng trong năm học được tính = [Tổng hệ số lương trong năm học + Tổng hệ số phụ cấp vượt khung trong năm học (nếu có)] x lương cơ bản hiện hành.

+ Số tuần dành cho giảng dạy, định mức giờ dạy/năm của từng cấp học theo quy định hiện hành.

- Chi trả cho công tác quản lý dạy thêm, học thêm tại trường không quá 12% trên tổng số tiền thu trong năm học của đơn vị đó, thành phần được hưởng gồm: cán bộ, giáo viên và nhân viên tham gia công tác quản lý, phục vụ cho công tác dạy thêm, học thêm. Đồng thời số tiền chi cho từng người/01 tháng không được vượt quá tổng tiền lương cộng với các khoản phụ cấp hiện hưởng/01 tháng và chi không quá 9 tháng/01 năm học.

- Số kinh phí còn lại chi hỗ trợ tiền điện, nước, sửa chữa cơ sở vật chất và tài liệu phục vụ dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

- Tỷ lệ phân bổ cho các nội dung chi phải thông qua hội đồng trường, hội nghị cán bộ công nhân viên chức và đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị, đảm bảo công khai, dân chủ.

d) Nhà trường tổ chức thu, chi và công khai thanh, quyết toán tiền học thêm thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường; giáo viên dạy thêm không trực tiếp thu, chi tiền học thêm.

2. Đối với dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường:

a) Mức thu tiền học thêm do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh với tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm.

b) Tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm thực hiện các quy định hiện hành về quản lý tài chính đối với tiền học thêm.

Điều 8. Yêu cầu đối với người dạy thêm

1. Đạt trình độ chuẩn được đào tạo đối với từng cấp học theo quy định của Luật Giáo dục.

2. Có đủ sức khoẻ.

3. Có phẩm chất đạo đức tốt, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân và các quy định của pháp luật; hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại cơ quan công tác.

4. Không trong thời gian bị kỉ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ, quản chế, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục; không bị kỷ luật với hình thức buộc thôi việc.

5. Được thủ trưởng cơ quan quản lý hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận các nội dung quy định tại khoản 3, khoản 4 điều này (đối với người dạy thêm ngoài nhà trường); được thủ trưởng cơ quan quản lý cho phép theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 4 Quy định này (đối với giáo viên đang hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập).

Điều 9. Yêu cầu đối với người tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm

1. Có trình độ được đào tạo tối thiểu tương ứng với giáo viên dạy thêm theo quy định tại khoản 1, Điều 8 Quy định này.

2. Có đủ sức khoẻ.

3. Không trong thời gian bị kỉ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ, quản chế, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục; không bị kỷ luật với hình thức buộc thôi việc.

Điều 10. Cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm

Cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm phải đảm bảo yêu cầu quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của liên Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về công tác y tế trường học và Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16/6/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trong đó có các yêu cầu tối thiểu:

1. Địa điểm tổ chức dạy thêm, học thêm đảm bảo an toàn cho người dạy và người học; ở xa những nơi phát sinh các hơi khí độc hại, khói, bụi, tiếng ồn; ở xa các trục đường giao thông lớn, sông, suối, thác, ghềnh hiểm trở.

2. Phòng học đảm bảo diện tích trung bình từ 1,10m²/học sinh trở lên; được thông gió và đủ độ chiếu sáng tự nhiên hoặc nhân tạo; đảm bảo các tiêu chuẩn vệ sinh, phòng bệnh.

3. Kích thước bàn, ghế học sinh và bố trí bàn, ghế học sinh trong phòng học đảm bảo các yêu cầu tại Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16/6/2011.

4. Bảng học được chống lóa; kích thước, màu sắc, cách treo bảng học đảm bảo các yêu cầu tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016.

5. Có công trình vệ sinh và có nơi chứa rác thải hợp vệ sinh.

Chương III

HỒ SƠ, THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP TỔ CHỨC DẠY THÊM, HỌC THÊM

Điều 11. Thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh uỷ quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm đối với các trường hợp tổ chức dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học phổ thông hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học phổ thông.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã uỷ quyền cho Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm đối với các trường hợp tổ chức dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình tiểu học (bồi dưỡng về nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng sống), trung

học cơ sở hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học cơ sở.

Điều 12. Hồ sơ cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm

1. Đối với dạy thêm, học thêm trong nhà trường:

a) Tờ trình xin cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm;

b) Danh sách trích ngang người đăng ký dạy thêm đảm bảo các yêu cầu tại Điều 8 Quy định này;

c) Bản kế hoạch tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm trong đó nêu rõ các nội dung về: đối tượng học thêm, nội dung dạy thêm; địa điểm, cơ sở vật chất tổ chức dạy thêm; mức thu và phương án chi tiền học thêm; phương án tổ chức dạy thêm, học thêm.

2. Đối với dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường:

a) Đơn xin cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, trong đó cam kết với Ủy ban nhân dân cấp xã về thực hiện các quy định tại khoản 1, Điều 6 Quy định này;

b) Danh sách trích ngang người tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm và người đăng ký dạy thêm;

c) Đơn xin dạy thêm có dán ảnh của người đăng ký dạy thêm và có xác nhận theo quy định tại khoản 5, Điều 8 Quy định này;

d) Bản sao hợp lệ giấy tờ xác định trình độ đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm của người tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm và người đăng ký dạy thêm;

đ) Giấy khám sức khỏe do bệnh viện đa khoa cấp huyện trở lên hoặc Hội đồng giám định y khoa cấp cho người tổ chức dạy thêm, học thêm và người đăng ký dạy thêm.

e) Bản kế hoạch tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm trong đó nêu rõ các nội dung về: đối tượng học thêm, nội dung dạy thêm, địa điểm, cơ sở vật chất tổ chức dạy thêm, mức thu tiền học thêm, phương án tổ chức dạy thêm, học thêm.

Điều 13. Trình tự, thủ tục cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm

1. Tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm lập hồ sơ cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định tại Điều 12 Quy định này; gửi hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm.

2. Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm tiến hành thẩm định hồ sơ, kiểm tra địa điểm, cơ sở vật chất tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm.

3. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền quyết định cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm hoặc trả lời không đồng ý cho tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm bằng văn bản.

Điều 14. Thời hạn, gia hạn, thu hồi giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm; đình chỉ hoạt động dạy thêm, học thêm

1. Thời hạn của giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm nhiều nhất là 24 tháng kể từ ngày ký; trước khi hết hạn 01 tháng phải tiến hành thủ tục gia hạn (nếu có nhu cầu).

2. Thủ tục gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm thực hiện như cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm.

3. Thu hồi giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm nếu tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm.

4. Đình chỉ hoạt động dạy thêm, học thêm nếu giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm đã hết thời hạn quy định mà chưa hoàn tất thủ tục gia hạn hoặc chưa có giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm được cấp mới.

5. Cấp có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm thì có thẩm quyền gia hạn, thu hồi giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm và đình chỉ hoạt động dạy thêm, học thêm.

Chương IV

**TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ
HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM**

Điều 15. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất chỉ đạo và quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn toàn tỉnh: Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm; ủy quyền cho Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn toàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường, chỉ đạo việc xử lý những trường hợp vi phạm các quy định ở mức độ nghiêm trọng.

Điều 16. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các đơn vị liên quan triển khai, đôn đốc, thanh kiểm tra việc thực hiện Quy định này; chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn toàn tỉnh, cụ thể:

1. Cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các cơ sở giáo dục, các cá nhân liên quan biết và thực hiện đúng quy định. Chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường và các đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

3. Tổ chức thanh tra, kiểm tra nhằm bảo đảm hiệu lực của quy định về dạy thêm, học thêm trong toàn ngành; hàng năm thẩm tra dự toán, quyết toán thu chi tại các trường được cấp giấy phép theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; phát hiện nhân tố tích cực, phòng ngừa và xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

4. Thông báo công khai nơi tiếp công dân tại trụ sở cơ quan và điện thoại dùng cho việc tiếp nhận ý kiến phản ánh về dạy thêm, học thêm để quản lý.

5. Tổng hợp kết quả thực hiện quản lý dạy thêm, học thêm của ngành báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo sau khi kết thúc năm học hoặc trường hợp đột xuất (nếu có).

Điều 17. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Ủy quyền cho Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Chịu trách nhiệm quản lý đối với hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Chỉ đạo việc thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn để phát hiện các sai phạm, kịp thời xử lý hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý. Hàng năm thẩm tra dự toán, quyết toán thu chi tại các trường được cấp giấy phép theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã.

4. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm xác nhận vào hồ sơ xin cấp hoặc gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm cho các tổ chức và cá nhân có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 10 quy định này.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Giáo dục và Đào tạo) theo quy định.

Điều 18. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo

1. Cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã.

2. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, thị xã về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn huyện, thị xã; phổ biến, hướng dẫn các trường, các tổ chức và cá nhân liên quan thực hiện Quy định này.

3. Tổ chức thanh tra, kiểm tra nội dung dạy thêm, học thêm đối với bậc tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn để phát hiện các sai phạm, kịp thời xử lý hoặc đề nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý.